

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày 19/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lành Thị Vệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Khiêm;

Ông Lý Quang Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thị Choi - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phương Thị Tiếp - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2025/TLST-HS, ngày 16 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Tàng Văn Đ, sinh ngày 04 tháng 6 năm 2002, tại xã K, tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân: 020202000807; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã K, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tàng Văn D, sinh năm 1977 và bà Nông Thị Đ1, sinh năm 1976; vợ con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 105/QĐ-XPTT, ngày 10/10/2023 của Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn đối với bị cáo 03 tháng. Quyết định số 06/QĐ-XPVPHC, ngày 30/12/2024 của Công an xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bị cáo 1.500.00 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đều chưa được xóa tiền sự); nhân thân: Quyết định số 107/QĐ-XPVPHC, ngày 15/8/2022 của Công an huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bị cáo 6.500.00 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích. Quyết định số 06/QĐ-XPVPHC, ngày 25/5/2023 của Công an xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bị cáo 1.500.00 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quyết định số 24/QĐ-XPVPHC, ngày 27/9/2023 của Công an xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm bị cáo 1.500.00 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đều đã được xóa tiền sự); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2025 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19 giờ 00 phút ngày 02/10/2025, Công an xã K, tỉnh Lạng Sơn triệu tập Tàng Văn Đ là người nghiện ma túy thuộc diện quản lý của Công an xã K đến trụ sở Đoàn Biên phòng C, tỉnh Lạng Sơn để tiến hành lấy mẫu, test nhanh chất ma túy qua nước tiểu thì cho kết quả dương tính với chất ma túy nhóm OPI.

Kết quả xác minh tại Trung tâm Y tế K, tỉnh Lạng Sơn thể hiện Tàng Văn Đ đăng ký điều trị cai nghiện ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế K, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 08/01/2025 đến nay.

Tại kết luận giám định số 2709/KI-KTIS ngày 04/10/2025 của Phòng K1, Công an tỉnh B kết luận: Mẫu nước tiểu ghi của Tàng Văn Đ gửi giám định có tìm thấy 6-MAM (6-Monoacetylmorphine) và M là các thành phần chuyển hóa Heroine.

Quá trình điều tra bị cáo Tàng Văn Đ khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 ngày 28/9/2025, sau khi uống thuốc Methadone tại Trung tâm Y tế K, tỉnh Lạng Sơn, Tàng Văn Đ về đến khu vực cây xăng T, xã N, tỉnh Lạng Sơn thì gặp một người đàn ông tên M1, sinh năm 1994, trú tại xã N, tỉnh Lạng Sơn. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Tàng Văn Đ đưa cho M1 100.000 đồng nhờ M1 mua ma túy giúp và M1 đồng ý. Sau đó, M1 đi đâu một lúc thì mua về 01 (một) gói ma túy, Tàng Văn Đ và M1 chia nhau mỗi người một nửa gói ma túy vừa mua về. Tàng Văn Đ nói với M1 bị đau bụng, M1 bảo Tàng Văn Đ pha ma túy với nước để uống thì bớt đau bụng nên Tàng Văn Đ đã cho số ma túy trên vào khoảng 01 (một) chén nước, đựng trong chai nhựa rồi uống trực tiếp. Sau khi uống xong, Tàng Văn Đ đi về nhà còn M1 cầm số ma túy sau chia nhau với Đ đi đâu không rõ.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSKV5, ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Tàng Văn Đ về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tàng Văn Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo cho rằng đã nghiện ma túy từ năm 2020, và đang cai nghiện ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế K, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 08/01/2025. Ngày 28/9/2025 bị cáo nhờ người đàn ông tên M1 mua Heroin hộ và sử dụng Heroin bằng hình thức uống. Ngoài ra, vào tháng 3/2025 bị cáo còn nhờ người đàn ông tên S, sinh năm 1990, trú tại thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn mua hộ ma túy 02 lần để sử dụng.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tàng Văn Đ phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều

256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Tàng Văn Đ từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Về án phí đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp Kết luận giám định số 2709/KI-KTIS ngày 04/10/2025 của Phòng K1, Công an tỉnh B và phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Bị cáo Tàng Văn Đ là người nghiện ma túy, đang điều trị nghiện chất ma túy bằng thuốc thay thế tại Trung tâm Y tế K, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 08/01/2025. Ngày 28/9/2025 bị cáo đã sử dụng H bằng hình thức uống. Qua kết quả kiểm tra nước tiểu bị cáo dương tính với ma túy và theo Kết luận giám định của Phòng K1, Công an tỉnh B đã kết luận “Mẫu nước tiểu thu của Tàng Văn Đ gửi giám định có tìm thấy 6-MAM (6-Monoacetylmorphine) và M là các thành phần chuyển hóa Heroine. Hành vi sử dụng ma túy khi bị cáo đang trong thời gian điều trị cai nghiện ma túy bằng thuốc thay thế đã phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 10/CT-VKSKV5, ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Tàng Văn Đ là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội và đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính 05 lần, trong đó có 03 lần xử phạt vi phạm hành chính đã được xóa tiền sự, hiện tại còn có 02 tiền sự chưa được xóa nên xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời đảm bảo đấu tranh, phòng ngừa đối với các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy. Tuy nhiên, cần phải xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo tốt.

[8] Về án phí: Bị cáo Tăng Văn Đ là người bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với M1, sinh năm 1994, trú tại xã N, tỉnh Lạng Sơn là người mua ma túy cho Tăng Văn Đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh, kết quả xác định được trên địa bàn xã N, tỉnh Lạng Sơn có một người đàn ông tên La Văn M1, sinh năm 1991 thuộc diện quản lý về ma túy của Công an xã N, đăng ký điều trị cai nghiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Trung tâm Y tế K từ tháng 12/2022 đến tháng 9/2025 thì kết thúc điều trị. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã cho bị cáo Tăng Văn Đ nhận dạng nhưng bị cáo không nhận ra người đã bán ma túy cho bị cáo. Đồng thời, các thông tin mà Tăng Văn Đ cung cấp cho cơ quan điều tra về M1 không đảm bảo tính chính xác, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh L không có cơ sở để làm rõ hành vi vi phạm của M1 trong vụ án này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với người đàn ông tên S, sinh năm 1990, trú tại thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn là người mà bị cáo Tăng Văn Đ nhờ mua ma túy 02 lần về sử dụng vào tháng 3/2025. Theo biên bản xác minh ngày 12/11/2025 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh L xác định trên địa bàn thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn không có công dân có tên, tuổi, địa chỉ nơi thường trú như bị cáo khai. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh L không có cơ sở để làm rõ hành vi vi phạm của S nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tàng Văn Đ phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tàng Văn Đ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 03/10/2025).

3. Về án phí: Bị cáo Tàng Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Thị Vệ

